

PHỤ LỤC IV
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH

(Kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI
CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HOÀN HẢO**
2. Địa chỉ: Số 10 Ngô Quyền, P. Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:¹ Từ 07h-17h, 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ²
1	Hồ Thị Mỹ Lệ	000436/ĐL-CCHN	KCB CK Nội	7h-17h	Khám Nội
2	Nguyễn Văn Xuyên	001591/ĐL-CCHN	KCB CK Ngoại	7h-17h	Khám Ngoại
3	Nguyễn Thị Minh Phương	000197/ĐL-CCHN	Phòng Xét nghiệm	7h-17h	Chuyên khoa Xét nghiệm
4	Hồ Thanh Bình	0005896/ĐL-CCHN	KCB CK Nội	7h-17h	Khám Nội
5	Nguyễn Thị Thu Hà	000187/ĐL-CCHN	KCB Nội tổng hợp	7h-17h	Khám Nội
6	Nguyễn Văn Chánh	000056/ĐL-CCHN	KCB CK Răng Hàm Mặt	7h-17h	Khám Răng Hàm Mặt
7	Nguyễn Văn Lành	000933/ĐL-CCHN	KCB CK Tai Mũi Họng	7h-17h	Khám Tai Mũi Họng
8	Đinh Thị Kiệm	001268/ĐL-CCHN	KCB CK Mắt	7h-17h	Khám Mắt
9	Hoàng Bích Đào	002450/BD-CCHN	KCB CK Da liễu	7h-17h	Khám Da liễu
10	Võ Thị Mỹ Hương	001605/ĐL-CCHN	KCB CK Da liễu	7h-17h	Khám Da liễu
11	Đinh Quang Trần Bích Lệ	0003652/ĐL/CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7h-17h	Chẩn đoán hình ảnh
12	Trịnh Hoàng Kỳ	000912/ĐL-CCHN	KCB CK Nhi	7h-17h	Khám Nhi
13	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	000314/ĐL-CCHN	KCB CK Sản	7h-17h	Khám Sản
14	Trần Anh Dũng	001056/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	7h-17h	Phòng khám Răng Hàm Mặt

15	Phạm Thị Thanh Tâm	001068/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	7h-17h	Phòng khám Mắt
16	Trương Thị Thu Trang	001055/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn của Hộ sinh theo Thông tư số 12/2011 TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y Tế	7h-17h	Phòng khám Sản
17	Thái Minh Tư	001060/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên hình ảnh y học	7h-17h	Phòng Chụp X-Quang
18	Đặng Anh Tuấn	0005987/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h-17h	Phòng Xét nghiệm
19	Nguyễn Vũ Trà My	008129/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h-17h	Phòng Xét nghiệm
20	Trần Thị Trang	0006016/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h-17h	Phòng khám Ngoại
21	Nguyễn Thị Huyền Trang	001071/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h-17h	Phòng Siêu âm
22	Trần Thị Duyên	0005841/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn	7h-17h	Phòng khám Da liễu

			ng nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng		
23	Bùi Thị Duy Hoan	001065/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	7h-17h	Phòng khám Nội
24	Phan Phi Ánh Nguyệt	001296/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn ng nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	7h-17h	Phòng khám Tai Mũi Họng
25	Bùi Thị Thùy Dương	00316/ĐL-CCHND	Dược sỹ trung học	7h-17h	Quầy Dược
26	Nguyễn Thị Tú Hoa	74/13/CCHND	Dược sỹ trung học	7h-17h	Quầy Dược
27	Đỗ Thị Hằng Nga	000559/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT – VLTL PHCN	7h-17h	BS. CKI. YHCT Giấy chứng nhận PHCN
28	Chung Khánh Bằng	0006181/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT-VLTL- PHCN	Thứ 2,3,4,5,6 làm 30 phút/ngày, Thứ 7 và Chủ nhật làm cả ngày	BS. YHCT Giấy chứng nhận PHCN
29	Hoàng Vĩnh Đức	0007172/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT-VLTL- PHCN	Thứ 2,3,4,5,6 làm 30 phút/ngày, Thứ 7 và Chủ nhật làm cả ngày	BS. YHCT Giấy chứng nhận PHCN
30	Võ Chí Công	0008482/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT-VLTL- PHCN	7h-17h	BS. YHCT Giấy chứng nhận PHCN
31	Phan Thanh Hạnh	002497/ĐL-CCHN	Thực hiện KT VLTL-PHCN	Thứ 2,3,4,5,6 làm 30 phút/ngày, Thứ 7 và Chủ nhật làm cả ngày	CN.VLTL- PHCN
32	Trần Thị Thanh Tâm	002498/ĐL-CCHN	Thực hiện KT VLTL-PHCN	Thứ 2,3,4,5,6 làm 30 phút/ngày, Thứ 7 và Chủ nhật làm cả ngày	KTV.PHCN
33	Nguyễn Như Văn	0004158/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h-17h	YS. YHCT
34	Nguyễn Thị Lê	008419/ĐL-CCHN	Khám bệnh,	7h-17h	YS. YHCT

			chữa bệnh bằng YHCT		
35	Huỳnh Thị Nhân	002499/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên vật lý trị liệu	7h-17h	KTV. VLTL
36	Đặng Đình Đức	008342/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng (Cao đẳng)	7h-17h	KTV.VLTL-PHCN
37	Hòa Thị Phương Thúy	0005944/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h-17h	YS. YHCT
38	Nguyễn Thị Ly Na	0005473/ĐL-CCHN	Thực hiện KT VLTL-PHCN	7h-17h	KTV.VLTL-PHCN
39	Nguyễn Thị Thoa	000277/ĐL-CCHN	Chẩn trị YHCT	7h-17h	YS. YHCT

5. Danh sách đăng ký người làm việc³:

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc ⁴
1	Hồ Thị Lệ Chung	Trung cấp kế toán	7h-17h	Kế toán
2	Phan Thị Vân	Cử nhân kế toán	7h-17h	Kế toán
3	Huỳnh Thị Ngọc Trang	Cử nhân kế toán	7h-17h	Kế toán
4	Nguyễn Trần Ngọc Bích	Cử nhân kế toán	7h-17h	Kế toán

Buôn Ma Thuột, ngày 18 tháng 12 năm 2019
 Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
 (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



GIÁM ĐỐC
 BS. CKI. Hồ Thị Mỹ Lệ

¹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

² Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

³ Ghi danh sách người tham gia khám bệnh chữa bệnh nhưng không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề.

⁴ Ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công đảm nhiệm.

⁵ Địa danh.